

Số: 02/NQ-HĐKĐCLGD

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 02 năm 2018

NGHỊ QUYẾT

**Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục
Trường Đại học Nha Trang**

HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Quyết định số 5570/QĐ-BGDĐT ngày 22 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Thông tư số 12/2017/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 5 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư số 62/2012/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ các Quyết định số 11/QĐ-TTKĐ ngày 08 tháng 4 năm 2016, Quyết định số 02/QĐ-TTKĐ ngày 16 tháng 01 năm 2018 và Quyết định số 03/QĐ-TTKĐ ngày 16 tháng 01 năm 2018 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh về việc thành lập, chấm dứt nhiệm vụ và bổ sung thành viên Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ báo cáo kết quả tự đánh giá của đại diện lãnh đạo Trường Đại học Nha Trang; Và báo cáo kết quả đánh giá ngoài của Đoàn đánh giá ngoài ngày 31 tháng 01 năm 2018;

Căn cứ kết quả thảo luận và bỏ phiếu kín tại kỳ họp thứ VII của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Trường Đại học Nha Trang ngày 31 tháng 01 năm 2018,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất với kết quả đánh giá chất lượng giáo dục cấp cơ sở giáo dục của Đoàn đánh giá ngoài Trường Đại học Nha Trang. Đoàn đánh giá ngoài đã thực hiện công tác đánh giá chất lượng đúng quy trình, quy định, đảm bảo tính độc lập, khách quan, công khai, minh bạch. Kết quả thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục như sau:

Số tiêu chí “đạt yêu cầu” là 51 trên tổng số 61 tiêu chí (chiếm 83,6 %), trong đó tất cả các tiêu chuẩn đều có ít nhất một tiêu chí “đạt yêu cầu” (Phụ lục 1).

Điều 2. Kiến nghị Trường Đại học Nha Trang cần thực hiện các giải pháp cải thiện chất lượng giáo dục cho giai đoạn 5 năm đánh giá tiếp theo (2017 – 2022) (Phụ lục 2).

Điều 3. Đối chiếu với Điều 27 của Thông tư số 62/2012/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về điều kiện công nhận đạt chuẩn chất lượng giáo dục, Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (Hội đồng) thống nhất công nhận Trường Đại học Nha Trang đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục cấp cơ sở giáo dục và kiến nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh xem xét cấp Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục đối với Trường Đại học Nha Trang.

Điều 4. Nghị quyết này đã được các thành viên Hội đồng thông qua tại kỳ họp thứ VII ngày 31 tháng 01 năm 2018.

Nơi nhận:

- Trường ĐH Nha Trang;
- Giám đốc TTKĐCLGD;
- HĐKĐCLGD (11);
- Phòng ĐGCLGD;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



Nguyễn Hội Nghĩa

PHỤ LỤC 1
Kết quả đánh giá chất lượng giáo dục
Trường Đại học Nha Trang
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 02./NQ-HĐKĐCLGD
ngày 12 tháng 02 năm 2018 của Hội đồng)

Tiêu chí	Kết quả đánh giá
Tiêu chuẩn 1	
Tiêu chí 1.1	Đạt
Tiêu chí 1.2	Đạt
Tiêu chuẩn 2	
Tiêu chí 2.1	Chưa đạt
Tiêu chí 2.2	Đạt
Tiêu chí 2.3	Đạt
Tiêu chí 2.4	Đạt
Tiêu chí 2.5	Đạt
Tiêu chí 2.6	Đạt
Tiêu chí 2.7	Chưa đạt
Tiêu chuẩn 3	
Tiêu chí 3.1	Đạt
Tiêu chí 3.2	Đạt
Tiêu chí 3.3	Đạt
Tiêu chí 3.4	Chưa đạt
Tiêu chí 3.5	Đạt
Tiêu chí 3.6	Chưa đạt
Tiêu chuẩn 4	
Tiêu chí 4.1	Đạt
Tiêu chí 4.2	Đạt
Tiêu chí 4.3	Đạt
Tiêu chí 4.4	Đạt
Tiêu chí 4.5	Đạt
Tiêu chí 4.6	Đạt
Tiêu chí 4.7	Chưa đạt
Tiêu chuẩn 5	
Tiêu chí 5.1	Đạt
Tiêu chí 5.2	Đạt
Tiêu chí 5.3	Đạt
Tiêu chí 5.4	Đạt
Tiêu chí 5.5	Chưa đạt
Tiêu chí 5.6	Đạt
Tiêu chí 5.7	Đạt
Tiêu chí 5.8	Đạt

Tiêu chí	Kết quả đánh giá
Tiêu chuẩn 6	
Tiêu chí 6.1	Đạt
Tiêu chí 6.2	Đạt
Tiêu chí 6.3	Đạt
Tiêu chí 6.4	Đạt
Tiêu chí 6.5	Đạt
Tiêu chí 6.6	Đạt
Tiêu chí 6.7	Đạt
Tiêu chí 6.8	Chưa đạt
Tiêu chí 6.9	Đạt
Tiêu chuẩn 7	
Tiêu chí 7.1	Đạt
Tiêu chí 7.2	Đạt
Tiêu chí 7.3	Đạt
Tiêu chí 7.4	Đạt
Tiêu chí 7.5	Chưa đạt
Tiêu chí 7.6	Đạt
Tiêu chí 7.7	Đạt
Tiêu chuẩn 8	
Tiêu chí 8.1	Đạt
Tiêu chí 8.2	Đạt
Tiêu chí 8.3	Đạt
Tiêu chuẩn 9	
Tiêu chí 9.1	Đạt
Tiêu chí 9.2	Đạt
Tiêu chí 9.3	Chưa đạt
Tiêu chí 9.4	Đạt
Tiêu chí 9.5	Đạt
Tiêu chí 9.6	Đạt
Tiêu chí 9.7	Chưa đạt
Tiêu chí 9.8	Đạt
Tiêu chí 9.9	Đạt
Tiêu chuẩn 10	
Tiêu chí 10.1	Đạt
Tiêu chí 10.2	Đạt
Tiêu chí 10.3	Đạt



62

PHỤ LỤC 2

Khuyến nghị cải thiện chất lượng giáo dục Trường Đại học Nha Trang

Trường Đại học Nha Trang (Trường) có lịch sử trên 57 năm xây dựng và phát triển. Tiền thân của Trường là Khoa Thủy sản được thành lập ngày 01/8/1959 tại Học viện Nông Lâm, Hà Nội (nay là Học viện Nông nghiệp Việt Nam), là nơi mở đầu cho sự nghiệp đào tạo cán bộ có trình độ đại học của nghề cá Việt Nam. Năm 1966, Khoa Thủy sản được tách ra khỏi Học viện Nông Lâm để trở thành Trường Thủy sản và có trụ sở chính tại thành phố Hải Phòng. Năm 1976, Trường chuyển vào thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa và lấy tên là Trường Đại học Hải sản thuộc Bộ Hải sản. Ngày 25/7/2006 theo Quyết định số 172/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Trường đổi tên thành Trường Đại học Nha Trang và trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo. Hiện nay, Trường Đại học Nha Trang là Trường đào tạo đa ngành, đa lĩnh vực quy mô lớn với 45 ngành đào tạo đại học và cao đẳng, 19 ngành đào tạo sau đại học. Trường đã đào tạo hàng ngàn cử nhân, thạc sĩ và tiến sĩ thuộc lĩnh vực thủy sản và các lĩnh vực kinh tế-xã hội khác.

Trong giai đoạn năm học 2012 – 2017, Trường có những điểm mạnh nổi bật như sau:

Sứ mạng phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Trường, gắn kết với yêu cầu phát triển kinh tế của khu vực Nam Trung bộ, và với định hướng phát triển kinh tế biển của Nhà nước. Có hệ thống văn bản quy định rõ ràng về chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị, của cán bộ viên chức. Trường có nhiều chương trình đào tạo đa dạng. chương trình đào tạo được rà soát, điều chỉnh, cập nhật định kỳ, được xây dựng có hệ thống, đáp ứng được chuẩn đầu ra của chương trình. Công tác đổi mới phương pháp giảng dạy, đổi mới kiểm tra, đánh giá học tập được chú trọng. Đội ngũ cán bộ quản lý của Trường có phẩm chất đạo đức, năng lực quản lý chuyên môn, nghiệp vụ tốt. Trường đã quan tâm trong việc hỗ trợ, tạo môi trường và điều kiện học tập, sinh hoạt thuận lợi nhất cho người học. Các hoạt động nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ của Trường được xác định rõ ràng, có định hướng, phù hợp với tầm nhìn và sứ mạng của Trường. Trường có không gian xanh, đẹp, diện tích trụ sở chính rộng lớn. Công tác lập kế hoạch và quản lý tài chính được thực hiện theo quy định, quy trình của Bộ Tài chính. Trường tổ chức tốt công tác tự kiểm tra tài chính hằng năm.

Bên cạnh những mặt mạnh, Trường có những điểm tồn tại cần khắc phục để nâng cao hơn nữa chất lượng giáo dục. Hội đồng đề xuất các khuyến nghị cải thiện chất lượng cho Trường như sau:

1. Xây dựng kế hoạch và triển khai lấy ý kiến và phổ biến sứ mạng đến các bên liên quan trong và ngoài Trường. Cần tách bạch giữa mục tiêu với tầm nhìn và bổ sung văn bản phát biểu chính thức về mục tiêu của Trường
2. Khẩn trương hoàn thành thành lập Hội đồng trường và Phòng Thanh tra theo quy định. Cải tiến cách thức tuyên truyền về đảm bảo chất lượng cả chiều sâu và chiều rộng, phù hợp với từng đối tượng. Định kỳ rà soát thực hiện kế hoạch chiến lược, có đánh giá theo các chỉ số thực hiện. Đẩy mạnh tin học hóa trong công tác lưu trữ.
3. Cần có quy định, lộ trình, và hướng dẫn, tập huấn cho các Khoa/Viện thực hiện tự đánh giá chương trình đào tạo theo các bộ tiêu chuẩn trong và ngoài nước mà Trường hướng đến.
4. Hoạt động khảo sát ý kiến các bên liên quan về chương trình đào tạo và chất lượng người học tốt nghiệp cần được thực hiện đồng bộ ở tất cả các ngành đào tạo.
5. Nâng cao chất lượng công tác bồi dưỡng đội ngũ nhân viên. Sớm quy hoạch và bổ nhiệm cán bộ quản lý tại các vị trí chức danh quan trọng. Phân bổ số lượng nhân viên phù hợp với khối lượng công việc, với quy mô giảng viên, sinh viên tại đơn vị.
6. Chú trọng việc nâng cao chất lượng cố vấn học tập ở tất cả các ngành. Phát triển thêm nhiều câu lạc bộ học thuật, rèn luyện kỹ năng, chia sẻ kinh nghiệm học tập. Ban hành quy định cụ thể và có báo cáo tổng hợp hằng năm về việc lấy ý kiến người học ở các lĩnh vực. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng các kỹ năng nghề nghiệp, kỹ năng mềm cho sinh viên. Chú trọng bồi dưỡng nghiệp vụ cho các viên chức nhằm nâng cao tính chuyên nghiệp, hiệu quả trong công tác tư vấn, hỗ trợ, định hướng nghề nghiệp cho sinh viên.
7. Nên phổ biến rộng rãi và đầy đủ các quy định cụ thể về yêu cầu, tiêu chuẩn năng lực, đạo đức trong các hoạt động khoa học và công nghệ đến tất cả giảng viên, người học. Đảm bảo nguồn kinh phí cho nghiên cứu khoa học theo quy định. Tăng cường khuyến khích và hỗ trợ nghiên cứu khoa học cho các ngành khoa học xã hội.



8. Chú ý đến tính phát triển bền vững của các chương trình hợp tác quốc tế.
9. Cập nhật và bổ sung đầy đủ tài liệu phục vụ học tập và nghiên cứu chuyên sâu. Tăng cường liên kết với các thư viện trong và ngoài nước. Rà soát, đánh giá định kỳ nguồn tài liệu số, sách, giáo trình, tạp chí. Nâng cấp, xây dựng thêm nhà xưởng; đầu tư, nâng cấp, hoàn thiện hệ thống trang thiết bị phục vụ thực hành, thực tập các môn học cơ sở và chuyên sâu. Hoàn thiện Nhà làm việc đa năng. Tái cấu trúc toàn bộ các khu nhà làm việc của Trường. Sử dụng hợp lý diện tích đất hiện có, bổ sung quỹ đất để xây dựng các cơ sở thực tập, thực hành, sản xuất.
10. Cần chú ý tìm kiếm các nguồn tài chính hỗ trợ và tăng nguồn chi đáp ứng nhu cầu đào tạo bồi dưỡng chuyên môn đội ngũ. Chú ý phân bổ đủ tỷ lệ các nguồn chi về học bổng, nghiên cứu khoa học cho người học theo quy định.

Hội đồng đề nghị Trường duy trì và phát triển các điều kiện đảm bảo chất lượng đã có, đồng thời thực hiện các khuyến nghị đã nêu của Hội đồng về việc khắc phục những tồn tại. Vào giữa chu kỳ kiểm định (hai năm rưỡi sau khi được công nhận đạt chuẩn chất lượng giáo dục), Trường gửi báo cáo kết quả thực hiện cải thiện chất lượng đến Bộ Giáo dục và Đào tạo, Cơ quan chủ quản và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định./.

